TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÒA BÌNH** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 18/2019/QĐST-DS	*Hòa Bình, ngày 02 tháng 05 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 04 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 05/2019/TLST- DS ngày 30 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Kiên L

Địa chỉ: Số 40-42-44 Phạm Hồng Thái, phường Vĩnh Thanh Vân, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang

Người đại diện theo pháp luật: Bà Trần Tuấn A – chức vụ: Tổng giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lâm Trung K - chức vụ: Phó giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên Long Hồng Dân - chi nhánh Bạc Liêu (văn bản ủy quyền ngày số 992/UQ -CNBL ngày 13/8/2018).

Bị đơn: Ông Trần Phú Q, sinh năm 1985

Bà Mã Diễm Tr, sinh năm 1985

Cùng địa chỉ: Ấp thị trấn A1, thị trấn Hòa Bình, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Tính đến hết ngày 09/3/2019, anh Trần Phú Q và chị Mã Diễm Tr còn nợ Ngân hàng TMCP Kiên L số nợ gồm: Nợ gốc là 110.000.000 đồng, lãi trong hạn là 26.477.689 đồng; lãi phạt chậm trả lãi là 63.016.899 đồng; lãi quá hạn là 230.384.000 đồng. Tổng cộng vốn và lãi là: 429.878.000 đồng.

2.2. Anh Trần Phú Q và chị Mã Diễm Tr có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP Kiên L tổng cộng nợ gốc, lãi tính đến ngày 09/3/2019 là 429.878.000 đồng và kể từ ngày 10/3/2019, anh Q và chị Tr còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa

thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà anh Q và chị Tr vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2.3. Về thời hạn thanh toán số nợ nêu trên các đương sự thống nhất sẽ do Cơ quan Thi hành án giải quyết trong giai đoạn thi hành án.

3. Trường hợp anh Trần Phú Q và chị Mã Diễm Tr không khả năng thanh toán nợ thì anh Trần Phú Q và chị Mã Diễm Tr đồng ý giao tài sản thế chấp và toàn bộ tài sản trên đất để phát mãi trả nợ là: Quyền sử dụng diện tích đấtlà 89,1m^2, thuộc thửa số 99, tờ bản đồ số 43, đất tọa lạc tại ấp thị trấn A1, thị trấn Hòa Bình, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu, do UBND huyện Hòa Bình cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BB 990710 ngày 19/8/2010 cho anh Trần Phú Q và chị Mã Diễm Tr đứng tên.

4. Chi phí xem xét thẩm định tại chổ là 200.000 đồng anh Q, chị Tr tự nguyện chịu toàn bộ chi phí xem xét thẩm định, tại chỗ (đã dự nộp xong).

5. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Ngân hàng TMCP Kiên L phải chịu án phí là 5.299.000đ. Anh Q, chị Tr phải chịu án phí là 5.299.000đ đồng. Ngân hàng TMCP Kiên L đã dự nộp số tiền là 9.834.000 đồng tại biên lai thu số 0014641 ngày 30/01/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu, sẽ được khấu trừ và Ngân hàng sẽ được hoàn lại 4.535.000đ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Bình.

Anh Q, chị Tr nộp án phí là 5.299.000 đồng, nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Bình.

6. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

7. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Hòa Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thúy Oanh